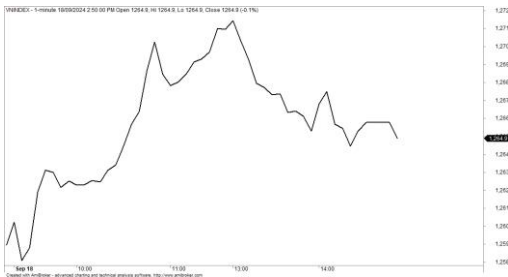


**Diễn biến thị trường trong phiên**

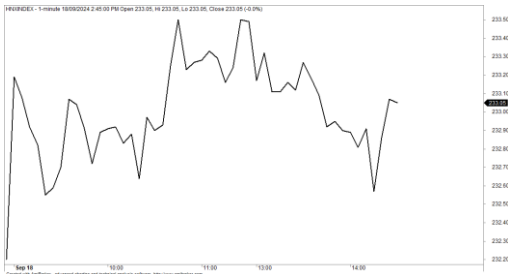
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	1,264.90	232.95	93.47
% ngày	0.47%	0.28%	0.37%
% tuần	0.30%	0.26%	0.82%
% tháng	0.54%	-1.21%	-0.34%
% năm	2.57%	-8.09%	-0.68%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	18,521	1,128	714
TB 1 tuần	12,283	890	481
TB 1 tháng	15,169	1,069	604
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	1,923.89	168.29	22.72
Bán	1,611.85	161.51	40.36
Giá trị ròng	312.05	6.77	-17.64
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	190	78	203
Mã Giảm	114	75	116
Không Đổi	111	161	584
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	13.63	16.14	27.09
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,163	327	1,420
LS Cổ tức	2.06%	2.98%	4.37%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

**VNINDEX**



**HNIINDEX**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

Nhóm vốn hóa lớn tiếp tục duy trì động lực tăng điểm mạnh nhờ thông tin hỗ trợ tích cực từ thị trường trong nước và thế giới liên quan tới prefunding và cuộc họp của Fed vào tối hôm nay. Chỉ số VN-Index ghi nhận phiên tăng thứ 2 liên tiếp với mức tăng 0.47% dừng tại 1264.9 điểm trong khi chỉ số HNX-Index tăng 0.28%, chỉ số Upcom-Index cộng thêm 0.37%. Giá trị giao dịch trên cả 3 sàn tăng lên 20,363 tỷ đồng khớp lệnh.

Nhóm cổ phiếu ngành Chứng khoán là tâm điểm dẫn dắt với HCM (3.97%), SSI (2.14%) tăng với khối lượng cao nhất thị trường. Sắc xanh tiếp tục chiếm ưu thế phản ánh tâm lý thị trường tích cực được nâng đỡ bởi CTG (2.15%), TCB (1.1%), STB (1.34%), FPT (1.28%), MWG (2.1%) là các cổ phiếu đóng góp vào điểm số. Ngược lại, ở chiều giảm nhóm cổ phiếu họ Vingroup điều chỉnh trở lại như VRE (-1.29%), VIC (-0.58%), VHM (-0.23%).

Nhóm vốn hóa vừa và nhỏ cũng đồng thuận tăng tiêu biểu là các mã CTR, IMP tăng hết biên độ trong khi VTP (6.33%), HVN (4.78%), VSC (2.08%) cũng nổi gót tăng mạnh.

Khối ngoại mua ròng phiên thứ 3 liên tiếp với giá trị 301 tỷ đồng trong đó SSI (137 tỷ), FUESSVFL (115 tỷ), FPT (105 tỷ) đứng đầu danh sách mua ròng. Ở chiều ngược lại, HPG (87 tỷ), KDH (66 tỷ), VPB (62 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

**QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN**

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục thử thách vùng kháng cự 1,270 – 1,275 điểm của chỉ số VN-Index trong phiên kế tiếp. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn và nhiều sự kiện có thể sẽ tác động lên diễn biến thị trường trong hai phiên giao dịch tới như việc giảm lãi suất của Fed, đáo hạn phái sinh, NHTW Nhật Bản quyết định mức lãi suất mới và các quỹ ETF cơ cấu danh mục cho nên thị trường có thể sẽ còn giằng co đi ngang nếu chỉ số VN-Index chưa thể vượt được vùng kháng cự 1,270 – 1,275 điểm trong phiên kế tiếp. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tăng mạnh cho thấy nhà đầu tư đã giảm bi quan hơn.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu ở mức hiện tại và có thể xem xét mua mới với tỷ trọng thấp.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



### BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1300	1330	870	800
Chỉ số HNX-Index	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	260	306	189	160
Chỉ số VN30	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1336	1350	980	960
Chỉ số VNMidcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1280	1250	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	<b>GIẢM</b>	<b>TRUNG TÍNH</b>	1250	1250	804	750

**Sàn GDCK TPHCM (HSX)**

	Điểm	Chg%
VNI	1264.9	0.47%
VN30	1310.94	0.56%
VN Mid	1886.64	0.32%
VN Small	1408.66	0.44%

**Sàn GDCK Hà Nội (HSX)**

	Điểm	Chg%
HNI	232.95	0.28%
HN30	506.51	0.41%
VNX AllSh	1306.05	0.49%

**Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)**

	Điểm	Chg%
UPCoM	93.47	0.37%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1923.89	
Bán	1611.85	
GT ròng	312.05	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	168.29	
Bán	161.51	
GT ròng	6.77	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	22.72	
Bán	40.36	
GT ròng	-17.64	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CTR	8700	6.98%
FIT	290	6.95%
IMP	3450	6.93%
ST8	540	6.93%
TSC	190	6.83%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HMR	1000	9.71%
SRA	300	8.11%
SPI	300	7.69%
DL1	500	6.85%
CTP	2200	6.32%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DFF	288	12.00%
HHG	166	11.07%
PIV	337	10.87%
GPC	467	9.34%
KVC	134	8.93%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DLG	-120	-6.74%
ITA	-160	-5.30%
TCD	-160	-2.83%
VCG	-450	-2.39%
HTN	-200	-2.17%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GKM	-3300	-10.00%
VHE	-300	-8.11%
API	-300	-3.45%
IDJ	-200	-3.03%
ITQ	-100	-3.03%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HIO	-1112	-8.49%
SAC	-401	-1.41%
DGT	-46	-0.67%
AAH	-1	-0.03%
GDA	1	0.00%

\*GTVH &gt; 500 tỷ đồng, GTGD &gt; 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	505,812,759	
BID	277,611,228	
FPT	194,093,548	
VHM	191,592,169	
CTG	187,681,212	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
IDC	19,205,996	
PVS	19,118,652	
MBS	15,044,080	
HUT	14,815,699	
THD	13,782,999	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	231,091,997	
VGI	187,081,768	
MCH	150,055,820	
BSR	72,582,696	
VEA	57,572,918	

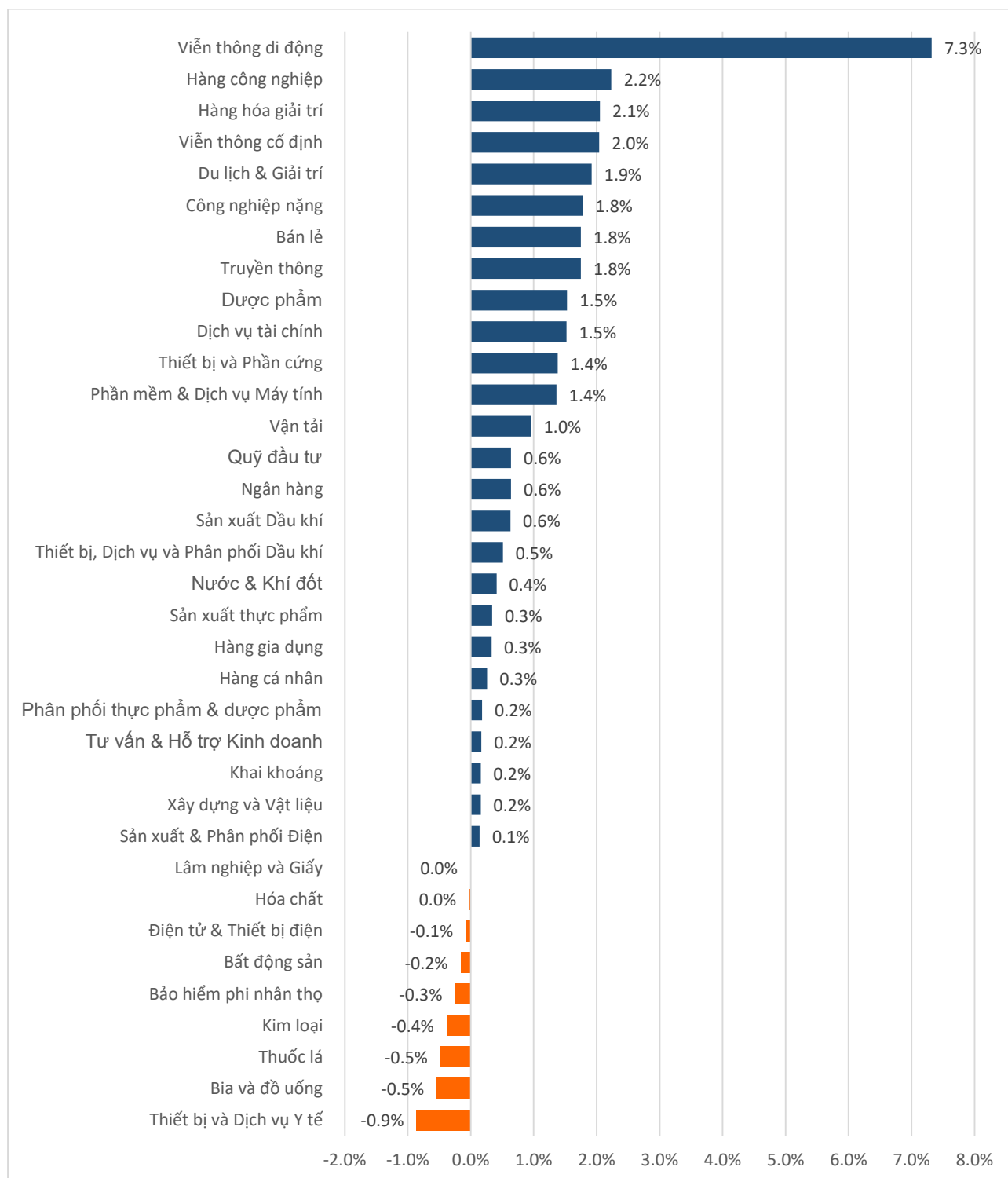
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SSB	99,562,838	12,249,430
SHB	44,697,800	20,482,799
TCB	38,316,601	17,664,220
HCM	29,706,000	11,374,895
SSI	28,651,138	14,114,326

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	175,491,674,500	8,983,519
MBS	163,308,713,600	2,627,030
DL1	28,698,360,500	2,147,253
VFS	21,827,650,300	760,366
CEO	51,392,838,100	6,241,086

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
HNG	73,622,690,000	0
BCR	30,726,544,300	1,520,020
DFF	12,258,965,600	732,573
BSR	89,132,904,500	6,729,240
HBC	19,985,440,000	0



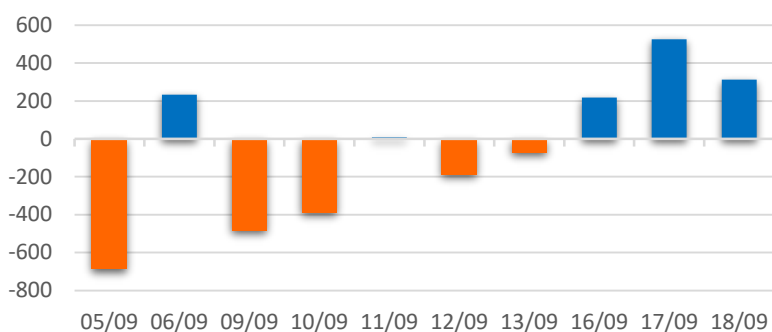
**DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH**



Nguồn: FiinProX – YSVN

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

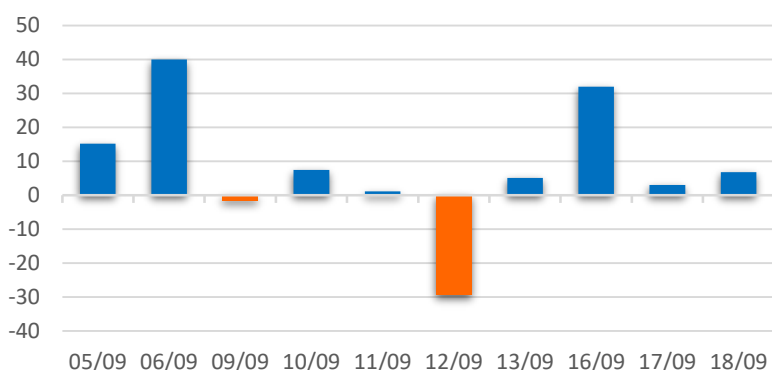
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SSI	137,403	HPG	-87,283
FUESSVFL	115,485	KDH	-66,291
FPT	104,350	VPB	-61,870
TCB	55,174	CTG	-57,406
TPB	52,431	VCG	-46,708

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

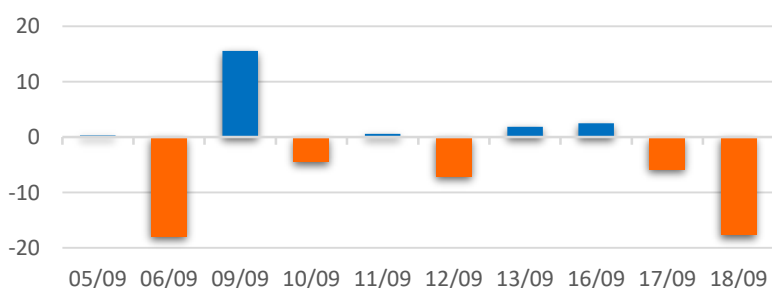
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	13,632	NTP	-10,990
PVI	5,531	CEO	-4,336
PVS	3,539	BVS	-3,743
MBS	2,848	SHS	-3,452
VTZ	1,721	TNG	-1,714

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	7,138	BSR	-11,780
HNG	4,530	ACV	-8,341
PGB	241	GDA	-3,413
KLB	129	LTG	-2,810
CSI	96	QNS	-1,703

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinProX – YSVN

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>MSN</b>	16,886	<b>FUESSVFL</b>	114,063
<b>VPB</b>	15,067	<b>KDH</b>	25,704
<b>VNM</b>	13,964	<b>FPT</b>	21,220
<b>VIB</b>	11,891	<b>PNJ</b>	15,649
<b>VCB</b>	11,726	<b>CTR</b>	8,727

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

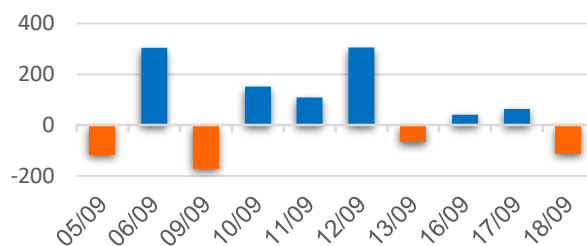
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>PVS</b>	2,101	<b>VCS</b>	3,408
<b>IDC</b>	294	<b>MBS</b>	1,300

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

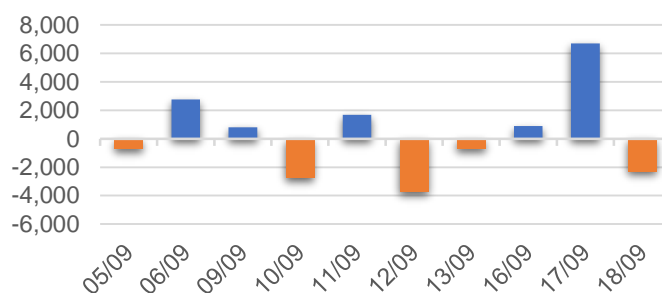
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>BSR</b>	39,571.42	<b>MCH</b>	2,081
<b>VNZ</b>	6,035.89	<b>GDA</b>	554
<b>APF</b>	646.25		
<b>VEA</b>	43.50		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

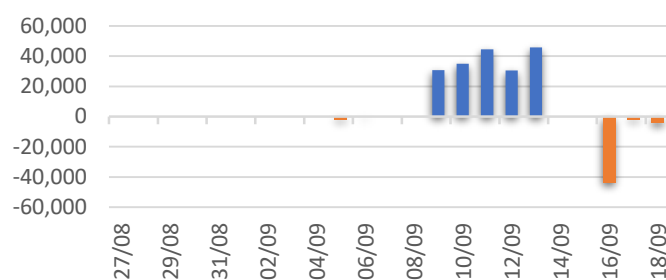
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



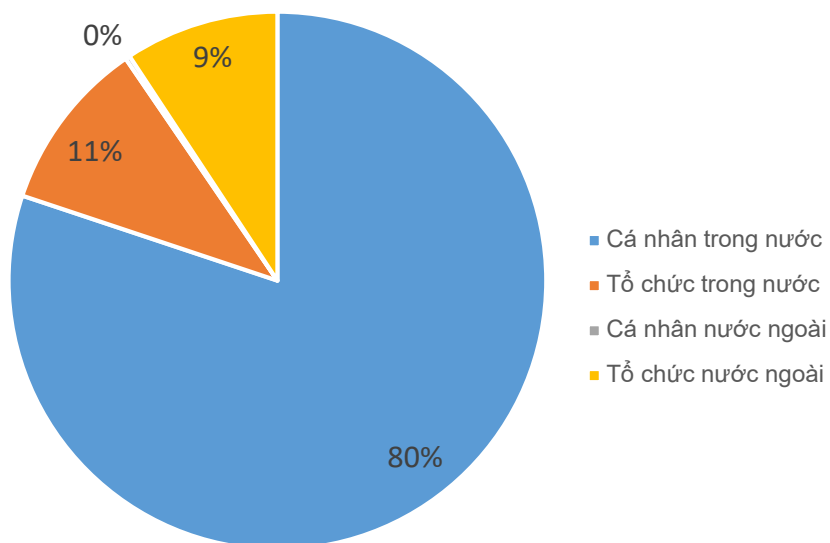
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)



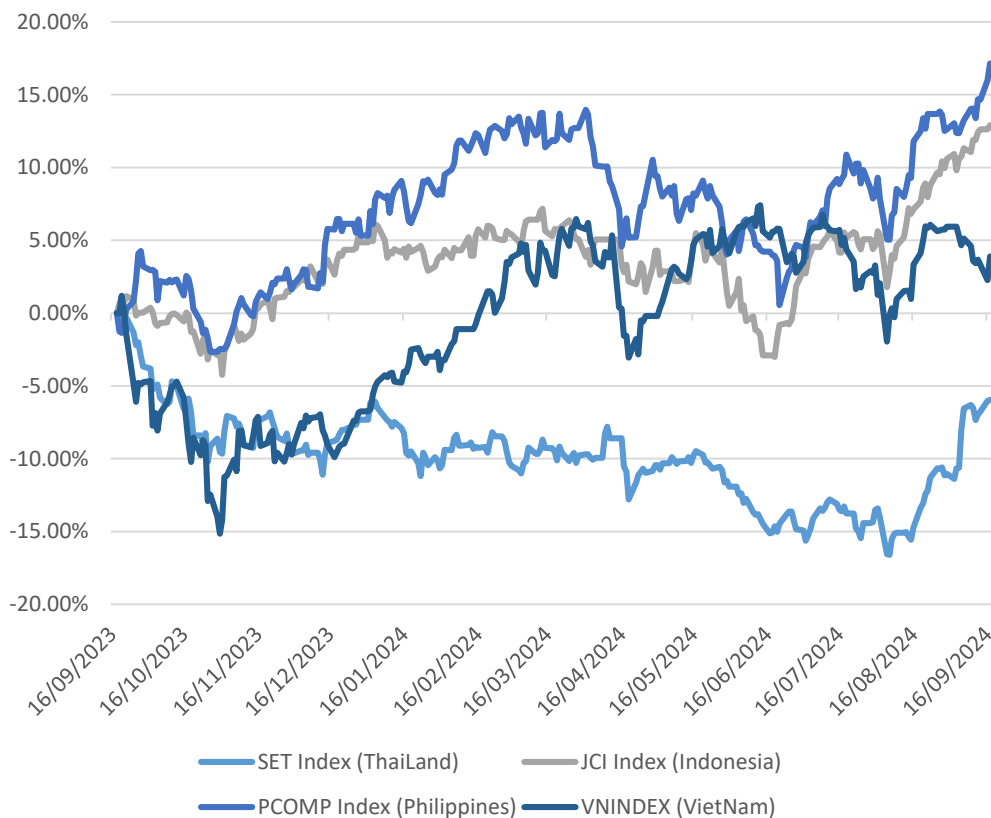
## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinProX – YSVN



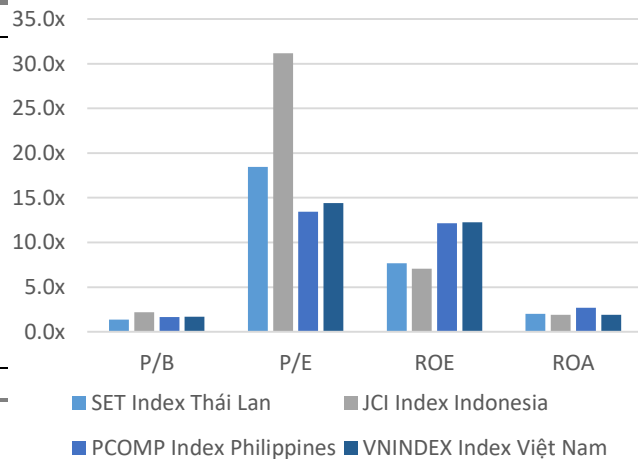
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



**Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực**

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.4x	2.2x	1.6x	1.7x
P/E		18.4x	31.2x	13.4x	14.4x
ROE	%	7.69	7.07	12.14	12.26
ROA	%	2.00	1.89	2.68	1.90
Vốn hóa	Tỷ USD	534.07	872.49	176.84	209.67
GTGD	Tỷ USD	1.59	0.71	0.08	0.43
LS cổ tức	%	3.31	3.06	2.66	1.78

Nguồn: Bloomberg & YSVN





## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written